ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 975 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi/bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 540/TTr-SVHTTDL ngày 10/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trong đó: Ban hành mới 04 quy trình điện tử và bãi bỏ 07 quy trình điện tử *(quy trình số 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35)* đã được ban hành tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai *(danh mục và quy trình đính kèm).*

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: (0251) 3822501 - Fax: (0251) 3823854

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cập nhật quy trình (lưu đồ) giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố lên Phần mềm một cửa điện tử của tỉnh (Egov).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC, CTTĐT.

CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng

Phụ lục

QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 975 /QĐ-UBND ngày 29 /3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
I	**Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới**	
	Lĩnh vực Văn hóa	
1	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	3
2	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	5
3	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	6
4	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	7
II	**Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ**	
	Lĩnh vực văn hóa	
1	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	
2	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	
3	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương	
4	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương	

5	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
6	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu
7	Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu

Phần II
QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Thủ tục hành chính ban hành mới

1. Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

a) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh).

b) Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở VHTTDL	
Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ phải có văn bản thông báo cụ thể)*	Phòng QLVHTTDL	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,5 ngày
Vào sổ và chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ tại UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày

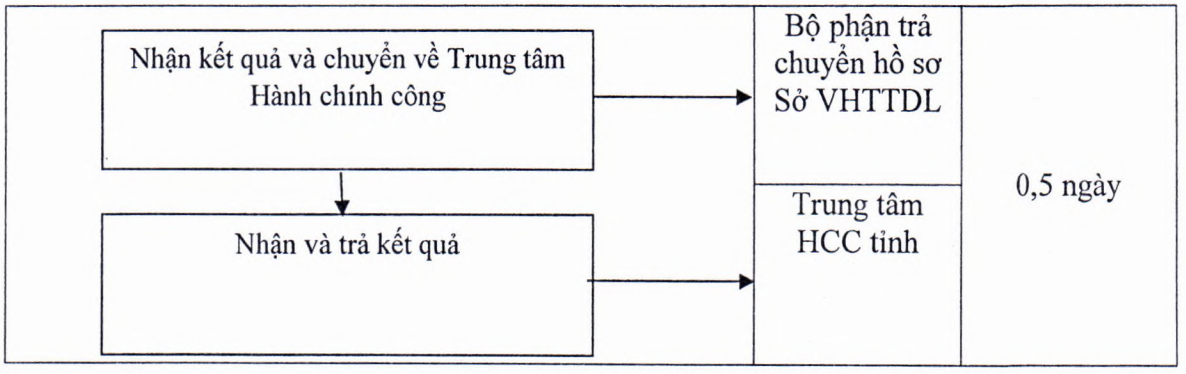
Nhận kết quả và chuyển về Trung tâm Hành chính công
Nhận và trả kết quả
Bộ phận trả chuyển hồ sơ Sở VHTTDL
Trung tâm HCC tỉnh
0,5 ngày

2. Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

a) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh).

b) Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (15 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở VHTTDL	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ phải có văn bản thông báo cụ thể)*	Phòng QLVHTTDL	7,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở VHTTDL	01 ngày
Vào số và chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ tại UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	4 ngày
Nhận kết quả và chuyển về Trung tâm Hành chính công	Bộ phận trả chuyển hồ sơ Sở VHTTDL	0,5 ngày

Nhận và trả kết quả →	Trung tâm HCC tỉnh	0,5 ngày

3. Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu

a) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh).

b) Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (15 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân →	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh →	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở VHTTDL	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ phải có văn bản thông báo cụ thể)* →	Phòng QLVHTTDL	7,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ →	Lãnh đạo Sở VHTTDL	01 ngày
Vào số và chuyển Văn phòng UBND tỉnh →	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ tại UBND tỉnh →	Văn phòng UBND tỉnh	4 ngày
Nhận kết quả và chuyển về Trung tâm Hành chính công →	Bộ phận trả chuyển hồ sơ Sở VHTTDL	0,5 ngày

Nhận và trả kết quả →	Trung tâm HCC tỉnh	0,5 ngày

4. Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu

a) **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

b) Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân →	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh →	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở VHTTDL	0,5 ngày
Thẩm định, giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ phải có văn bản thông báo cụ thể)* →	Phòng Quản lý VHTTDL	02 ngày
Ký duyệt hồ sơ →	Lãnh đạo Sở VHTTDL	01 ngày
Nhận kết quả và chuyển về Trung tâm Hành chính công →	Bộ phận trả chuyển hồ sơ Sở VHTTDL	0,5 ngày
Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức →	Trung tâm HCC tỉnh	0,5 ngày